

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Bảo Y và Anh Lê Đức A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2025 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là chị Nguyễn Thị Bảo Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/01/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị **Nguyễn Thị Bảo Y**, Sinh năm 2000; Địa chỉ: khu 7, xã ĐA, huyện TB, tỉnh PT; Nơi ở hiện tại: khu 2, xã VĐ, huyện ĐH, tỉnh PT.

- *Người bị kiện:* Anh **Lê Đức A**, Sinh năm 1992; Địa chỉ: khu 7, xã ĐA, huyện TB, tỉnh PT.

- Các tài liệu kèm theo “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” ngày 08/01/2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” ngày 08/01/2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bảo Y và A Lê Đức A.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Bảo Y và Anh Lê Đức A đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Bảo N, sinh ngày 30/6/2018 và cháu Lê Bảo H, sinh ngày 25/2/2020, hiện 02 con chung đang ở với Anh A tại xã ĐA, huyện TB. Nay ly hôn, chị Y và anh A tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị

Bảo Y được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Bảo N; Anh Lê Đức A được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Bảo H. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác:** Chị Nguyễn Thị Bảo Y và anh Lê Đức A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên hòa giải;
- VKSND huyện ThA Ba;
- THADS huyện ThA Ba
- UBND xã ĐA;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bình LuY**